

Bản án số: 201/2026/HS-PT
Ngày 08-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Hương Nhu và bà Vũ Thị Bích Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 181/2026/TLPT-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo **Hoàng Đức H** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST, ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2026/QĐXXPT-HS ngày 23 tháng 6 năm 2026.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Đức H**, sinh ngày 05/3/1985 tại Thái Nguyên; CCCD số 006085004663; nơi cư trú: **Thôn I (nay là Thôn C), xã C, tỉnh Thái Nguyên**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hoàng Văn Á** và bà **Khuông Thị N**; có vợ (đã ly hôn) và có 2 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Bị hại: Bà **Ngô Thị N1**, sinh năm 1968; Địa chỉ: **Tổ dân phố số D, phường V, thành phố Hải Phòng** (chết ngày 26/11/2025).

3. Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Anh **Lương Hồng P**, sinh năm 1996; vắng mặt.

- Chị **Lương Thị Khánh L**, sinh năm 2008; vắng mặt.

- Ông **Lương Văn P1**, sinh năm 1969; vắng mặt.

Đều cư trú tại: **Tổ dân phố số D, phường V, thành phố Hải Phòng**.

Người đại diện theo ủy quyền của anh **P**, chị **L**: Ông **Lương Văn P1** - sinh năm 1969; Địa chỉ: **Tổ dân phố số D, phường V, thành phố Hải Phòng**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đức H có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 060168001554 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22/8/2022, có giá trị đến ngày 22/8/2027. H ký hợp đồng lao động lái xe ô tô tải cho Công ty TNHH S có địa chỉ trụ sở tại tầng B Tòa nhà S, số F L, phường S, thành phố Hồ Chí Minh do chị Trần Thảo Q là Giám đốc.

Khoảng 4 giờ 20 phút, ngày 25/11/2025, H điều khiển xe ô tô tải BKS 29E - 301.23 chở hàng hóa, khi đi đến khu vực trước cửa số nhà D đường A, thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố Hải Phòng, do không chú ý quan sát (điều khiển xe trong tình trạng buồn ngủ) nên đã va chạm với bà Ngô Thị N1, sinh năm 1968, trú tại Tổ dân phố số D, phường V, thành phố Hải Phòng - là công nhân công ty M đang đẩy 2 xe thu gom rác ở lòng đường sát vỉa hè. Hậu quả: bà N1 bị thương tích được đưa đến Bệnh viện cấp cứu, điều trị đến ngày 26/11/2025 tử vong.

Tại Kết luận giám định tử thi số 3745/KL-KTHS ngày 30/11/2025, Phòng K, Công an thành phố H kết luận: Bà Ngô Thị N1 tử vong do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 22/01/2026, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường T, thành phố Hải Phòng kết luận: Xe ô tô BKS 29E - 301.23 hư hỏng thiệt hại 10.150.000 đồng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy: Trong cơ thể H không có cồn và ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Ngô Thị N1 số tiền 130.000.000 đồng; Công ty TNHH S đã hỗ trợ cho gia đình bà N1 50.000.000 đồng. Ông Lương Văn P1 (đại diện gia đình bà N1) đã nhận đủ tiền và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ Điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Xử phạt bị cáo Hoàng Đức H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/5/2026 bị cáo Hoàng Đức H có đơn kháng cáo: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo **Hoàng Đức H** thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo có gia đình khó khăn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại và gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo cung cấp thêm bản sao Huân chương kháng chiến hạng Ba của ông **Hoàng Văn C** (bác ruột bị cáo). Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Bị cáo **Hoàng Đức H** điều khiển xe ô tô do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi có chướng ngại vật trên đường, dẫn đến va chạm với bà **Ngô Thị N1** đang thu gom rác ở lòng đường sát vỉa hè, hậu quả làm bà **N1** tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 28 Điều 9, điểm b khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị về tội danh, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp bản sao Huân chương kháng chiến hạng Ba của ông **Hoàng Văn C** (bác ruột bị cáo), xét thấy không thuộc các tình tiết được quy định tại Điều 3 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do vậy không áp dụng cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không được hưởng thêm tình tiết

giảm nhẹ nào khác, hậu quả xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hoàng Đức H** và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST, ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng về phần hình phạt chính.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hoàng Đức H**. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2026/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hải Phòng về phần hình phạt chính.

1. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức H 01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bắt đi thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Hoàng Đức H** phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- TAND khu vực 12 - Hải Phòng;
- VKSND khu vực 12 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 12 - Hải Phòng;
- Phòng GD,KT,TT&THA TAND TP Hải Phòng;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Tân